

Số: 944/2022/QĐST-HNGĐ

Ba Đình, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: **810/2022/TLST - HNGĐ** ngày **28 tháng 10 năm 2022** về việc “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Nguyễn Bá H**, sinh năm 1979;

Đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Số 46 ngõ 3 GV, phường GV, quận BĐ, thành phố Hà Nội (nay là Số nhà 8 ngõ 612/50/5 đường LT, phường GV, quận BĐ, thành phố Hà Nội).

- **Bị đơn: Chị Vũ Thị H**, sinh năm 1981;

Đăng ký HKTT: Số 46 ngõ 3 GV, phường GV, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (nay là Số nhà 8 ngõ 612/50/5 đường LT, phường GV, quận BĐ, thành phố Hà Nội).

Căn cứ vào khoản 4 điều 147; điều 212; điều 213 và điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51,54; 55; 57; 59; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

XÉT THẤY:

Anh Nguyễn Bá H và chị Vũ Thị H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày **18 tháng 12 năm 2006** tại Ủy ban nhân dân phường GV, quận BĐ, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 153, quyển số I/2006, đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I - Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Bá H và chị Vũ Thị H.

II- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. **Về con chung:** Anh chị có ba con chung là Nguyễn Vũ Quỳnh A, sinh ngày 01/07/2007; Nguyễn Vũ H A, sinh ngày 20/10/2013 và Nguyễn Vũ Hoàng A, sinh ngày 20/10/2013. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh chị, để cháu Nguyễn Vũ Quỳnh A cho chị Vũ Thị H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật; Để cháu Nguyễn Vũ Hoàng A và cháu Nguyễn Vũ H A cho anh Nguyễn Bá H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh Nguyễn Bá H và chị Vũ Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Bá H và chị Vũ Thị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

2. **Về tài sản chung, nhà đất ở chung:** Anh Nguyễn Bá H và chị Vũ Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. **Về vay nợ:** Anh Nguyễn Bá H và chị Vũ Thị H xác nhận không có vay nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Anh Nguyễn Bá H tự nguyện chịu cả 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng; anh H tự nguyện sung quỹ nhà nước số tiền 150.000 đồng còn lại theo biên lai thu số 0002574 ngày 28/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, Hà Nội

III- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND phường GV, quận BĐ, thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung